

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 07 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông dao động nhỏ. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

-Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa dông, mưa lớn cục bộ trong thời gian ngắn có thể gây lũ quét ở các sông suối nhỏ và sạt lở trên sườn dốc, ngập úng ở khu vực trũng thấp.

-Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế-xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 16/07/2024

Tin phát lúc: 11h30 ngày 15/07/2024

Dự báo viên: **Nguyễn Thị Hoa**

Nơi nhận:

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/15/07	13h/15/07	19h/15/07	1h/16/07	7h/16/07
Mã	Mường Lát	16585	16606	16608	16605	16595
-	Hồi Xuân	5567	5475	5480	5485	5560
-	Cầm Thủy	1366	1240	1300	1280	1360
-	Lý Nhân	367	380	350	371	390
Buổi	Thạch Quảng	729	730	750	760	770
-	Kim Tân	407	410	410	420	430
Âm	Lang Chánh	4706	4704	4702	4700	4710
Chu	Cửa Đạt	2705	2730	2740	2745	2735
-	Bái Thượng	1067	1060	1080	1100	1080
-	Xuân Khánh	112	100	135	115	120

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/14/07 - 7h/15/07) và dự báo (từ 7h/15/07 - 7h/16/07) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	108	27	110	25
-	Quảng Châu	73	-31	75	-30
Lên	Lên	147	68	150	67
-	Cụ Thôn	130	49	135	48
Yên	Chuối	54	-9	60	-10
-	Ngọc Trà	61	-30	65	-32

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

